

Số: 83/2021/QĐST-HNGĐ

Quận 6, ngày 09 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ vào Điều 149; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 640/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2020 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Ngô Nguyễn C, sinh năm: 1989 (có mặt).

Địa chỉ: Đường L, Phường M, Quận F, TP. Hồ Chí Minh.

2. Bà Đoàn Thị Tuyết M, sinh năm: 1992 (có mặt).

Địa chỉ: Đường L, Phường M, Quận F, TP. Hồ Chí Minh.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Ngô Nguyễn C và bà Đoàn Thị Tuyết M đều xác nhận do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên ông C và bà M thuận tình ly hôn. Việc thuận tình ly hôn của ông C và bà M là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được công nhận.

[2] Về con chung: Có 01 con chung tên Ngô Nguyễn M An, sinh ngày: 26/10/2019. Hai bên thỏa thuận giao con chung cho bà Đoàn Thị Tuyết M nuôi dưỡng. Ông Ngô Nguyễn C cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000đồng.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Ông Ngô Nguyễn C và bà Đoàn Thị Tuyết M tự khai không có.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Ngô Nguyễn C và bà Đoàn Thị Tuyết M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Ngô Nguyễn M An, sinh ngày: 26/10/2019. Hai bên thoả thuận giao con chung cho bà Đoàn Thị Tuyết M nuôi dưỡng. Ông Ngô Nguyễn C cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000đồng.

Phương thức cấp dưỡng cụ thể như sau: Cấp dưỡng theo tháng, thực hiện vào ngày 15 hàng tháng, bắt đầu thực hiện từ tháng 03/2021 cho đến khi cháu An đủ 18 tuổi, thực hiện tại Cơ quan Thi hành án Dân sự có thẩm quyền.

Kể từ khi bà Đoàn Thị Tuyết M có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Ngô Nguyễn C không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ khoản tiền cấp dưỡng 3.000.000đồng/tháng như đã nêu trên thì hàng tháng ông C còn phải trả cho bà M tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con, khi cần thiết một hoặc hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông Ngô Nguyễn C và bà Đoàn Thị Tuyết M tự khai không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí việc dân sự là 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) ông Ngô Nguyễn C và bà Đoàn Thị Tuyết M phải chịu. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà ông bà đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0010843 ngày 03/12/2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh. Lệ phí đương sự đã nộp đủ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Giấy chứng nhận kết hôn số 92, do Ủy ban nhân dân xã Nam Dong, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông cấp ngày 10/7/2017 cho ông Ngô Nguyễn C và bà Đoàn Thị Tuyết M không còn giá trị pháp lý.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 6;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6;
- Ủy ban nhân dân xã Nam Dong, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông;
- Các đương sự;
- Lưu: văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6  
THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thụy Bích Ngọc**